

Bản án số: **30/2017/HS-ST**
Ngày 15 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Khánh

Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Sáng

Ông Nguyễn Văn Sảo

Ông Trần Văn Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Chung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14, 15 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Dương Đình H, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1989 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TH1, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức H, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Đào Thị H, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPHC ngày 14/6/2014 của Công an huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đối với Dương Đình H về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 01/7/2014).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 09/12/2016. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. (có mặt).

2. Nông Văn T, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1998 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn PC, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T, sinh năm 1977 và bà Trần Thị N, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 09/12/2016. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Thành M – Luật sư – Văn phòng Luật sư BL thuộc Đoàn Luật sư tỉnh TQ. (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Ma Seo B, sinh năm 1997 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Ma Seo C (tên gọi khác: Ma Seo C'), sinh năm 1970. Trú tại: Thôn NV, xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà Nguyễn Kim T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TQ. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đào Thanh T1, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn TH 1, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt)

2. Chị Trần Thị N, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn PC, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn QH, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn TQ, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Đào Văn C, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn TH 2, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn LN, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

5. Anh Nguyễn Long B, sinh năm 1998. Trú tại: Tổ TT 1, thị trấn VL, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

6. Anh Lê Tuấn A, sinh năm 2000. Trú tại: Thôn TH 1, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

7. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn TH 1, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

8. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn TH 1, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

Đều có mặt tại phiên tòa.

9. Anh Vàng Seo L, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn NV, xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

10. Anh Giàng Seo T. Trú tại: Thôn LU, xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

11. Anh Đoàn Anh H3, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn TT, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

12. Anh Trần Như Ph, sinh năm 2000. Trú tại: Thôn TT, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/12/2016 Nguyễn Đình T2 - trú tại thôn TQ, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đi chơi ở cổng trường Trung học phổ thông huyện KB thì bị một nhóm thanh niên đánh. T2 nghi nhóm thanh niên đó là người của xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

Tối ngày 08/12/2016 gia đình Nguyễn Đình T2 tổ chức ăn cơm mừng mẹ T2 đi xuất khẩu lao động về. T2 mời các bạn đến gia đình ăn cơm gồm Đào Văn C, Dương Đình H, Lê Tuấn A, Trần Văn Đ, Đỗ Văn K, Dương Thị Y và Võ Thị Hồng T. Trong bữa ăn, Nguyễn Đình T2 kể lại chuyện tối hôm trước bị thanh niên xã KT đánh tại xã KB. Thấy T2 nói vậy, C nói với mọi người ăn, xong sẽ đi vào xã KB chơi và tìm người đã đánh T2 hôm trước để đánh trả thù. Đồng thời C có nhắn tin và gọi điện cho một số bạn bè của C như Nông Văn T, Lê Văn Th, Nguyễn Quốc H1, Phạm Văn S, Đoàn Anh H3 và Trần Như Ph đi vào xã KB để đánh người đã đánh Nguyễn Đình T2. Trước khi đi H về nhà lấy 01 con dao nhọn chuôi gỗ, chiều dài cả chuôi 66,1cm; chuôi dài 24,4cm, lưỡi dao dài 41,7cm, chỗ rộng nhất 3,9cm, H cuộn con dao vào trong áo rét (kiểu áo gió) màu xanh và đem ra cài ở xe máy. Lúc này Nông Văn T đang đi chơi cùng Nguyễn Long B, thấy C nhắn tin, Nông Văn T rủ B đi cùng, Tùng về nhà lấy một con dao nhọn chiều dài cả chuôi dài 64cm; chỗ rộng nhất 3cm, lưỡi dao hơi cong hình cánh cung. Đ cũng về nhà lấy một con dao có chiều dài 69cm cả chuôi mang theo.

Sau khi về nhà lấy dao, Nông Văn T chở B đến nhà Đoàn Anh H3 thì thấy H1, H3, Ph đang chơi Bi-a ở đó. H1 bảo H3 cho mượn gậy Bi-a, H3 nhất trí. Nông Văn T tháo 4 gậy Bi-a ra và lấy 04 đoạn đầu to có chiều dài từ 73,5cm đến 76,5cm. Sau khi Tùng tháo xong gậy Bi-a thì C, Đ, Tuấn A, Th, S cũng vừa đến nhà H3. H3 cầm gậy Bi-a đưa cho H1 cầm 1 gậy, Ph cầm 1 gậy, Nguyễn Đình T2 01 gậy và H3 cầm 1 gậy, sau đó tất cả đi xe máy vào xã KB. Trên đường đi, C rẽ vào nhà anh Lê Anh T- trú tại thôn BC, xã KB lấy 02 đoạn tuýp kim loại và đưa cho Nguyễn Đình T2 (TP) cầm 01 đoạn và C cầm một đoạn (anh T không biết việc C lấy 02 đoạn tuýp sắt này). Sau đó tất cả đi đến quán ăn đêm của chị Lý Thị Thu H gần khu vực cổng trường Trung học phổ thông xã KB, nơi hôm trước Nguyễn Đình T2 bị nhóm thanh niên KT đánh. Cả bọn ngồi nói chuyện về việc hôm trước T2 bị đánh và chờ nhóm thanh niên đó đến để

đánh trả thù, ngồi chờ khoảng 30 phút, không thấy thanh niên nào đến quán, lúc này đã muộn nên C nói với mọi người "*giải tán đi về*", Nhưng Đ nói "*đi sang xã KT uống nước, bọn nó sang đây được sao mình không sang đó được*". C nói can ngăn Đ "*sang đó làm gì, cả làng nó đánh cho đấy*", Đ nói với C "*mày không đi thì tao đi*", nói xong, Đ rủ Nông Văn T đi cùng, rồi Đ đèo Nông Văn T phóng xe máy đi về hướng xã KT. Thấy Đ đi, B nổ xe máy định đi theo Đ thì C nói với B "*mày dám đi à*", B nói "*anh Đ đi thì em đi*", đồng thời B phóng xe máy đuổi theo Đ và Nông Văn T. Thấy vậy C gọi điện thoại cho Nông Văn T với mục đích bảo T bảo mọi người quay lại, nhưng T không nghe điện thoại. Do sợ Nông Văn T, Đ và B đi sang xã KT uống nước bị đánh, nên C, H, Hà, Ph, Tuấn A, S, Th, H1, Nguyễn Đình T2 phóng xe đuổi theo. Khi đến đỉnh đèo N, thuộc xã KB, huyện CH (đèo giáp ranh với xã KT, huyện YS) thì cả bọn đuổi kịp Đ, Nông Văn T và B, tất cả dừng xe lại ở đỉnh đèo. Lúc này H nói với mọi người "*anh em cứ đợi ở đây để anh và T T (Nông Văn T) sang KT xem thế nào*", ý H nói là sang KT xem có quán uống nước nào còn mở không thì cả hội mới sang. Sau đó H B H1 đổi xe máy của H1 cho H vì xe của H yếu và đèn xe không sáng bằng xe của H1, H1 nhất trí đưa xe YAMAHA-Exciter - Biển kiểm soát 22B1-50384 cho H đi. H đưa dao của H cho T, T cũng lấy con dao của mình cuốn vào trong áo cùng với dao của H và cầm dao ngồi lên sau xe H. H điều khiển xe máy đi xuống chân đèo N, khi đến thôn TM, xã KT, huyện YS thì H và T thấy có 3 thanh niên là các anh Ma Seo B, Vàng Seo L - cùng trú tại thôn NV, xã KT và anh Giàng Seo T - trú tại thôn LU, xã KT đang đứng bên phải đường theo chiều đi của H và T về hướng Ủy ban nhân dân xã KT. H chạy xe qua nhóm thanh niên khoảng từ 600-700m, nhưng không thấy có quán nước nào còn mở cửa, lúc này đã khoảng 22 giờ. Do nghi ngờ 3 thanh niên đứng ở ven đường là người đã đánh Nguyễn Đình T2 hôm trước, nên H quay xe lại thì Nông Văn T hỏi "*quay lại đánh à*", H nói "*ừ*". H điều khiển xe quay lại cách vị trí các anh B1, T và L đứng khoảng 100m, H B Nông Văn T "*đưa dao cho anh*", T lấy dao của H đưa cho H. Tay phải H lái xe, tay trái cầm dao. Nông Văn T ngồi sau cũng rút dao ra cầm ở tay trái. H điều khiển xe máy đến vị trí 3 anh B1, Giàng Seo T, L đứng, H vung dao bằng tay trái chém 01 nhát chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào vùng cổ bên phải của anh Ma Seo B; T cũng vung dao chém 1 nhát vào tay trái của anh Giàng Seo T đang đứng cạnh anh B1, sau đó H tăng ga chạy xe về hướng đỉnh đèo N, vừa đi H vừa đưa dao cho Nông Văn T cầm. Khi đến đỉnh đèo N, H nói với mọi người "*em vừa chém một thằng rồi, anh em giải tán đi về, vớt hết đồ đi*", Nông Văn T cũng nói "*em chém vào tay một thằng*", sau đó Nông Văn T và mọi người đưa hết dao, gậy Bi-a và tuýp sắt cho H3 cầm, C đèo H3 mang đồ về nhà H3, sau đó C, H, S, Th và Nguyễn Đình T2, Tuấn A đi về nhà. Còn Nông Văn T, H3, Ph, H1, B và Đ ở lại nhà H3 nấu mì tôm ăn. Đến khoảng 1 giờ ngày 9/12/2016, H gọi điện cho C hỏi mọi người đang ở đâu và bảo Nông Văn T lên nhà H3. C gọi điện cho H1 nói lại nội dung H đã nói. Nông Văn T nhờ H1 mang con dao của T về nhà H1. Còn Nông Văn T, Trần Văn Đ, Nguyễn Long B đi đến nhà H3.

Trên đường đi cả bọn gặp Tuấn A đang đi chơi điện tử, nên Đ nhờ Tuấn A đưa Đ về nhà cất xe máy và dao, sau đó Nông Văn T, Đ, H, Tuấn A và B đi đến xã NH. Sau đó H, Nông Văn T, Đ lên đồi cây trôn ven đường của xã NH trôn, còn Tuấn A và B về nhà B ngủ. Anh Ma Seo B sau khi bị chém được mọi người đưa đến trạm y tế xã KT cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên đã chết. Sáng ngày 09/12/2016 H nhận được điện thoại của C, Nguyễn Đình T2, B và H1 thông báo về việc Ma Seo B bị chết, mọi người khuyên H, Tùng ra đầu thú để được giảm nhẹ tội, nên Nông Văn T và H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/TT17 ngày 20/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận về thương tích của anh Ma Seo B như sau: vùng cổ phải u chấm ra trước qua góc hàm phải đến giữa cằm có vết thương toác da, cơ dài 14cm, rộng 2,5cm, bờ mép vết thương sắc gọn, vết thương làm đứt khối cơ vùng cổ phải, mẻ góc hàm phải, đứt ngang động mạch cảnh phải, tổn thương vỡ bên phải thân đốt sống cổ 3. Nguyên nhân chết do vết thương vùng cổ phải, đứt dờn động mạch cảnh.

Cơ chế gây thương tích vết thương cổ phải do bị chém bằng vật sắc.

- Tại Kết luận giám định số 31/GĐSH ngày 30/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Dấu vết màu nâu bám dính trên các mẫu từ A1 đến A6 trên các đôi dày vải, áo khoác, quần, trên yên xe mô tô và thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu 0, Máu của tử thi Ma Seo B (ký hiệu M) thuộc nhóm máu 0.

Dấu vết màu nâu bám dính trên mẫu A7 và A8 của 02 con dao gửi giám định không phải là máu.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Đình H và Nông Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới.

Bản Cáo trạng số 25/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Dương Đình H và Nông Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Đình H từ 16 năm tù đến 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2016.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2016.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) dao chuôi gỗ có chiều dài 38,1 cm, chuôi dài 12,1 cm có khắc chữ HA, lưỡi dao dài 26 cm, chỗ rộng nhất 6,2 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao chuôi gỗ có chiều dài 41 cm, chuôi dài 12 cm, lưỡi dao dài 29 cm, chỗ rộng nhất 07 cm, trên thân dao có in chìm chữ H, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao nhọn chuôi gỗ có chiều dài 66,1 cm, chuôi dài 24,4 cm, lưỡi dao dài 41,7 cm, chỗ rộng nhất 3,9 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao nhọn tự chế (kiểu kiếm) có chiều dài 64 cm, chỗ rộng nhất 03 cm, khâu dao được sơn màu xanh, chuôi dao có 04 vòng kim loại màu đồng, lưỡi dao hơi cong hình cánh cung, dao cũ đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) cục tro màu đen có kích thước khác nhau.

- 01 (một) que tre dài 50 cm, một đầu bấm dính chất màu đen.

- 01 (một) xe mô tô BKS: 22B1 – 503.84, nhãn hiệu YAMAHA – Exciter màu xanh trắng, xe không có gương chiếu hậu, số khung 5P10DY 287350, số máy 55P1 – 287364, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, tình trạng xe.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đỏ - đen, Model 2890, số IMEI: 355391/04/769324/1, kèm theo 01 sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng, tình trạng máy không hoạt động, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 (một) đôi giày vải màu trắng đã qua sử dụng, cỡ 39 có bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) áo da màu đen đã qua sử dụng, có bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) quần âu dài màu đen đã cũ, bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- Mẫu máu của tử thi Ma Seo B được thấm trên miếng gạc y tế.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ lập ngày 01/11/2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Dương Đình H và Nông Văn T trình bày luận cứ: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội trong mức hình phạt mà đại diện Viện

kiểm sát đề nghị để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận lỗi với gia đình người bị hại, tác động đến gia đình bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Bị cáo H có bác ruột là người có công với nước, bản thân bị cáo năm 2015 đã có hành động cứu 4 người khỏi đuối nước có xác nhận của những người được bị cáo cứu và xác nhận của chính quyền địa phương, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nông Văn T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên cần áp dụng Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự để quyết định mức án cho phù hợp. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Ma Seo C đề nghị: Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội và nhận thức được việc làm của mình để có trách nhiệm với gia đình các bị cáo và gia đình của người bị hại. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, gia đình các bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông 120.000.000đ, tại phiên tòa ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Nhất trí với quan điểm và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử lên mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Dương Đình H và bị cáo Nông Văn T nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Đình H và Nông Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bào chữa cho các bị cáo, trợ giúp viên pháp lý, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hội đồng xét xử đảm bảo xét xử đúng quy định của pháp luật; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng chức trách, ghi biên bản trung thực, phản ánh đúng diễn biến tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng; căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 08/12/2016, tại thôn TM, xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang. Dương Đình H - trú tại thôn TH 1, xã VQ và Nông Văn T- trú tại thôn PC, xã VQ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi dùng 01 con dao có chiều dài 66,1cm, chuôi dài 24,4cm, lưỡi dao dài 41,7cm, chỗ rộng nhất 3,9cm chém một phát vào vùng cổ phải của anh Ma Seo B - trú tại thôn NV, xã KT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang làm anh B1 ngã gục tại chỗ, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã chết. Nguyên nhân chết do vết thương vùng cổ phải, đứt dờn động mạch cảnh.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Đình H và bị cáo Nông Văn T là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình nhưng đã coi thường pháp luật. Các bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, nhận thức được hành vi dùng dao chém vào vùng cổ là vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại có khả năng dẫn đến chết người nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi trên của các bị cáo thể hiện sự hung hãn, côn đồ, tác động xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Trong vụ án này, bị cáo Dương Đình H là người thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nông Văn T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, cầm dao và đưa dao cho bị cáo H thực hiện hành vi chém người bị hại. Do vậy, cần căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định một mức án phù hợp, đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Sau khi phạm tội đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo Nông Văn T có nhân thân tốt. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Gia đình các bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại đã có đơn và tại phiên tòa tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo H trong thời gian lao động sản xuất đã cứu giúp 04 người khỏi đuối nước có xác nhận của những người được cứu và chính quyền địa phương.

Đối với bị cáo Nông Văn T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo không trực tiếp gây nên cái chết cho anh B1 nên cần áp dụng Điều 20, Điều 53; Điều 47 Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về luận cứ bào chữa của Luật sư, trên cơ sở nội dung tranh tụng tại phiên tòa và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Luật sư đề nghị, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình người bị hại xác nhận hai bên gia đình đã thỏa thuận về mức bồi thường và đã nhận số tiền bồi thường của gia đình hai bị cáo tổng số là 120.000.000đ (trong đó gia đình bị cáo H bồi thường 72.500.000đ, gia đình bị cáo Tùng bồi thường 47.500.000đ). Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại ông Ma Seo C không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa bà Trần Thị N và ông Đào Thanh T1 không đề nghị các bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà bà N, ông T đã bồi thường thay cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy những vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS: 22B1 – 503.84, nhãn hiệu YAMAHA – Exciter màu xanh trắng. Hội đồng xét xử thấy rằng khi H mượn xe, anh H1 không biết việc hai bị cáo H và T sang xã KT thực hiện vi giết người. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho anh H1.

[11] Đối với hành vi của Nông Văn T, dùng dao chém anh Giàng Seo T vào tay nhưng không có mục đích giết anh T, không để lại thương tích, không chém vào vị trí sung yếu trên cơ thể. Bản thân anh T xác định không bị thương tích, từ chối giám định phần trăm sức khỏe và không đề nghị xử lý gì, nên Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh TQ đã Quyết định xử phạt hành chính số 166/QĐ-XPHC ngày 25/9/2017 (bằng hình thức phạt tiền) đối với Nông Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với hành vi của Đào Văn C, Nguyễn Quốc H1, Nguyễn Đình T2, Đoàn Anh H3, Trần Văn Đ, Lê Anh T, Trần Như Ph, Phạm Văn Sỹ, Nguyễn Long B và Lê Văn Th đã có hành vi đem theo dao, tuýp sắt, gậy Bi-a nhằm mục đích để đánh nhóm thanh niên bên xã KT trả thù cho Nguyễn Đình T2. Nhưng hành vi này đã chấm dứt từ thời điểm các đối tượng đang ở quán ăn đêm trước cổng trường PTTH xã KB và các đối tượng này không có mục đích đi sang xã KT đánh nhau. Việc hai bị

cáo Dương Đình H và Nông Văn T có hành vi giết người tại xã KT là do hai bị cáo tự thực hiện, các đối tượng nêu trên không đồng phạm với H và T. Sau khi biết Ma Seo B bị H và T chém chết, các đối tượng trên đã điện thoại động viên H và T ra đầu thú để được giảm nhẹ tội và ngay sau đó các đối tượng đã được mời đến Cơ quan điều tra để làm việc và tự giác giao nộp các dụng cụ nêu trên, trong đó có cả con dao mà H và T dùng gây án. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[13] Về hành vi của H3, H1, Ph, Tuấn A mang theo gậy Bi-a; C và Nguyễn Đình T2 mang tuýp sắt, Đ mang theo dao nhằm mục đích đánh nhau đã vi phạm hành chính nên Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 166; 167; 168; 169; 170; 171; 172 (bằng hình thức phạt tiền). Còn đối với Phạm Văn S, Lê Văn Th và Nguyễn Long B khi đi không mang theo đồ vật, công cụ gì nên không đề cập xử lý.

[14] Bị cáo Dương Đình H và bị cáo Nông Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Đình H;

Điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn T;

Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 231 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố:

Các bị cáo Dương Đình H và Nông Văn T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Dương Đình H: **16** (mười sáu) **năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2016.

Xử phạt bị cáo Nông Văn T: **09** (chín) **năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2016.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao chuôi gỗ có chiều dài 38,1 cm, chuôi dài 12,1 cm có khắc chữ HA, lưỡi dao dài 26 cm, chỗ rộng nhất 6,2 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao chuôi gỗ có chiều dài 41 cm, chuôi dài 12 cm, lưỡi dao dài 29 cm, chỗ rộng nhất 07 cm, trên thân dao có in chìm chữ H, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao nhọn chuôi gỗ có chiều dài 66,1 cm, chuôi dài 24,4 cm, lưỡi dao dài 41,7 cm, chỗ rộng nhất 3,9 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao nhọn tự chế (kiểu kiếm) có chiều dài 64 cm, chỗ rộng nhất 03 cm, khâu dao được sơn màu xanh, chuôi dao có 04 vòng kim loại màu đồng, lưỡi dao hơi cong hình cánh cung, dao cũ đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) cục tro màu đen có kích thước khác nhau.

- 01 (một) que tre dài 50 cm, một đầu bấm dính chất màu đen.

- 01 (một) đôi giày vải màu trắng đã qua sử dụng, cỡ 39 có bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) áo da màu đen đã qua sử dụng, có bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) quần âu dài màu đen đã cũ, bấm dính tạp chất màu nâu đỏ.

- Mẫu máu của tử thi Ma Seo B được thấm trên miếng gạc y tế.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đỏ - đen, Model 2890, số IMEI: 355391/04/769324/1, kèm theo 01 sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng, tình trạng máy không hoạt động, không kiểm tra chất lượng máy.

Trả lại cho anh Nguyễn Quốc H1 01 (một) xe mô tô BKS: 22B1 – 503.84, nhãn hiệu YAMAHA – Exciter màu xanh trắng, xe không có gương chiếu hậu, số khung 5P10DY 287350, số máy 55P1 – 287364, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, tình trạng xe.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ lập ngày 01/11/2017).

Về án phí: Bị cáo Dương Đình H và bị cáo Nông Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại H3Nội
- VKSND cấp cao tại H3Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Cục THADS tỉnh T. Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS + Toà án.

(đã ký)

Hoàng Thị Minh Khánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Sáng

Ma Hồng Thắng

Hoàng Thị Minh Khánh

Trần Văn Hảo

Nguyễn Văn Sảo